BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM MÔN: KTCK520 - CHỨNG KHOÁN VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHỨNG KHOÁN

LỚP CAO HỌC: 21CHKT_K35_UD,

STT	MAHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm BP (40%)	Điểm thi (60%)	Đ.TKHP	KQ	Ghi chú
1	**21350720132**	Nguyễn Trần Kim	Anh	06/11/1998	8.0	7.5	7.50 - 3.00 - B	Đậu	
2	**21350720133**	Hà Thị Ngọc	Ánh	03/02/1994	8.5	8.5	8.50 - 4.00 - A	Đậu	
3	**21350720134**	Nguyễn Thị Ngân	Bình	27/01/1973	8.5	7.0	7.50 - 3.00 - B	Đậu	
4	**21350720135**	Phạm Thị Mỹ	Dung	28/02/1991	8.0	8.5	8.50 - 4.00 - A	Đậu	
5	**21350720137**	Trần Ngân	Giang	10/07/1983	8.0	8.5	8.50 - 4.00 - A	Đậu	
6	**21350720138**	Trần Thị Thanh	Hà	10/06/1998	8.0	7.5	7.50 - 3.00 - B	Đậu	
7	**21350720139**	Hoàng Vũ	Hạnh	15/07/1995	9.0	6.5	7.50 - 3.00 - B	Đậu	
8	**21350720140**	Phạm Huy	Hoàng	22/03/1993	8.5	8.0	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
9	**21350720141**	Mai Thị Lan	Hương	22/08/1985	9.0	7.0	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
10	**21350720142**	Phạm Phú	Huy	27/07/1971	8.0	8.0	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
11	**21350720143**	Ngô Thị Ngọc	Linh	13/03/1986	9.0	8.0	8.50 - 4.00 - A	Đậu	
12	**21350720144**	Nguyễn Ngọc Túy	Linh	30/07/1971	8.0	7.0	7.50 - 3.00 - B	Đậu	
13	**21350720145**	Hứa Ngọc	Long	17/02/1988	8.5	7.5	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
14	**21350720146**	Trần Phát	Tài	02/06/1991	8.5	8.0	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
15	**21350720147**	Trần Huỳnh Thanh	Thanh	28/04/1996	9.0	7.5	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
16	**21350720148**	Bùi Hoàng Anh	Thư	08/12/1999	8.5	7.0	7.50 - 3.00 - B	Đậu	
17	**21350720149**	Đỗ Thanh	Thủy	04/12/1988	8.5	7.5	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
18	**21350720150**	Phạm Lâm Quỳnh	Trâm	18/03/1983	8.5	7.5	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
19	**21350720151**	Nguyễn Thị Thanh	Trang	11/02/1983	8.5	7.5	8.00 - 3.00 - B	Đậu	
20	**21350720153**	Ngô Hải	Vi	02/10/1985	8.5	7.5	8.00 - 3.00 - B	Đậu	